

CHỈ THỊ**Về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010**

Năm 2010 là năm cuối thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010, là năm có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 đã đề ra. Tuy nhiên, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 xây dựng trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động khó lường, đặc biệt là sự ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Để góp phần thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X và Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty nhà nước tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 với những yêu cầu và nội dung chủ yếu sau:

**A. YÊU CẦU TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH
TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2010**

1. Tổ chức đánh giá nghiêm túc tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện các kết luận của Bộ Chính trị, các Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009, trong đó đặc biệt chú trọng đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP; Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP; các cơ chế, chính sách và giải pháp mà Chính phủ đã ban hành trong năm 2009 nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội.

2. Đánh giá khách quan, trung thực các kết quả đạt được trong năm 2009 so với mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 đã đề ra; đồng thời, so sánh với mục tiêu, nhiệm vụ mà các cấp, các ngành đã đề ra trong kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001 - 2010 theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX.

3. Xác định mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2010 phải căn cứ mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010, tình hình thế giới và trong nước; đồng thời, phải căn cứ các yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn sắp tới.

4. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 phải gắn kết với khả năng cân đối nguồn lực và khả năng thực hiện của các cấp, các ngành để bảo đảm tính khả thi, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực.

5. Về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, phải thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

6. Dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 phải thể hiện quan điểm tiếp tục thúc đẩy quá trình phục hồi tăng trưởng kinh tế bền vững, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và trật tự an toàn xã hội.

7. Việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 phải huy động và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và các cấp, các ngành, các địa phương để bảo đảm nâng cao chất lượng và hiệu quả của kế hoạch.

8. Trong quá trình đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 và xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, các Bộ, ngành và địa phương cần tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan nghiên cứu, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, nhà tài trợ, chuyên gia trong và ngoài nước... nhằm nâng cao tính khả thi của kế hoạch đề ra và tạo sự đồng thuận của toàn xã hội.

B. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2010

I. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010

Trước những diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới và những hạn chế, khó khăn ở trong nước, nhiệm vụ trọng tâm của năm 2010 là phải tiếp tục khắc phục tối đa tác động của suy thoái kinh tế thế giới, ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, bền vững, bảo đảm an sinh xã hội và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006 - 2010.

1. Về kinh tế

a) Tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh đầu tư các công trình, dự án có hiệu quả, góp phần thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Phân đầu tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2010 đạt 6,5 - 7%.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, bảo đảm bình đẳng, công khai minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế duy trì, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm việc làm và đời sống cho người lao động, góp phần ổn định an sinh xã hội và điều chỉnh cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả của sản xuất công nghiệp. Tăng cường đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nhất là những mặt hàng thiết yếu và hàng xuất khẩu. Thực hiện chính sách hỗ trợ khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước sản xuất, chế tạo sản phẩm công nghiệp đạt tiêu chuẩn thay thế hàng nhập khẩu.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ sản xuất nông, lâm, thủy sản nhằm phát triển sản xuất, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho nông dân. Duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và bền vững của khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Ưu tiên các giải pháp đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, thủy sản, tạo điều kiện thuận lợi để nông dân có tích lũy từ sản xuất nông nghiệp.

Đẩy nhanh phát triển chăn nuôi theo hướng hiệu quả, bền vững và an toàn thực phẩm. Chú trọng khai thác hải sản hợp lý, đẩy mạnh nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu thủy sản.

Nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ có tiềm năng, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch theo tiêu chuẩn quốc tế để tăng tỷ lệ khách du lịch đến với Việt Nam. Phát triển và nâng cao chất lượng vận tải, bảo đảm phục vụ tốt lưu thông hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân. Coi trọng công tác phát triển thị trường trong nước, thực hiện các chính sách để khuyến khích tiêu dùng nội địa.

b) Đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu, đặc biệt là nhập khẩu hàng hóa tiêu dùng không thiết yếu. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại; mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, chú trọng thúc đẩy xuất khẩu sang các thị trường truyền thống và thị trường mới có nhiều tiềm năng. Hạn chế xuất khẩu một số loại tài nguyên, khoáng sản. Điều chỉnh thuế suất linh hoạt trong khuôn khổ cam kết WTO, tạo điều kiện cho phát triển sản xuất trong nước, kiểm chế nhập siêu.

c) Tiếp tục điều hành giá cả theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước; tăng cường kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường, chống gian lận thương mại, đầu cơ, buôn lậu, nâng giá, kiểm lời bất chính. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành, nhất là kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế, liên kết độc quyền nhằm thao túng thị trường và giá cả.

d) Thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt nhằm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, phòng ngừa lạm phát, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế.

đ) Huy động tối đa các nguồn vốn để phục vụ cho đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào sản xuất, kinh doanh và các dự án, công trình có quy mô lớn, công trình đầu tư hạ tầng quan trọng.

Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Khắc phục tình trạng đầu tư kém hiệu quả, dàn trải, thất thoát, lãng phí ngay từ khâu quy hoạch, kế hoạch và quyết định chủ trương đầu tư. Trong đó, ưu tiên huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư các công trình, dự án quan trọng sớm hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2010; đẩy nhanh tiến độ đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư để triển khai các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư quy mô lớn đã được cấp phép ở các khu kinh tế.

Tập trung giải ngân nhanh và có hiệu quả nguồn vốn đầu tư phát triển, trong đó đặc biệt quan tâm đến nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước.

Thu hút tối đa và đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và các khoản hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nhất là các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, có giá trị xuất khẩu lớn, những dự án giải quyết nhiều việc làm.

e) Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp ở các làng nghề, doanh nghiệp ở khu vực nông thôn, doanh nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng phục vụ trực tiếp đời sống nhân dân. Chú trọng các biện pháp hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa về tiếp cận tín dụng, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao năng lực công nghệ, xúc tiến mở rộng thị trường, tham gia cung ứng sản phẩm, dịch vụ công, mặt bằng sản xuất, thông tin, tư vấn.

g) Khuyến khích việc thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác trong mọi lĩnh vực, ngành nghề, đặc biệt là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng cao; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hợp tác xã, tổ trưởng tổ hợp tác; hỗ trợ hợp tác xã về xúc tiến thương mại, đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, khuyến nông, khuyến ngư, khuyến công, đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống của cộng đồng xã viên và tham gia chương trình phát triển kinh tế - xã hội; hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận các nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng và từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

2. Về phát triển khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, bảo đảm an sinh xã hội và các lĩnh vực khác

a) Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ở trong nước, đi đôi với tăng cường chuyển giao công nghệ nước ngoài. Ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến của thế giới vào trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ ở các doanh nghiệp để tạo thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm, hạn chế ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

b) Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe và đời sống tinh thần cho nhân dân. Tập trung chỉ đạo, thực hiện đồng bộ các giải pháp, chính sách tăng cường đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực của xã hội hoàn thành các mục tiêu kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 về giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa và thể dục thể thao.

Thực hiện tốt chính sách tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay ưu đãi để học tập và chính sách đầu tư xây dựng nhà ở cho học sinh, sinh viên ở các cơ sở đào tạo.

Thực hiện tốt công tác đầu tư trang thiết bị cho các bệnh viện từ Trung ương đến địa phương, đồng thời huy động các thành phần kinh tế khác tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân để đáp ứng nhu cầu và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Phát triển hệ thống y tế dự phòng để chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm đối với người. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng và giá thuốc.

c) Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ xóa đói giảm nghèo tại 61 huyện nghèo để góp phần xóa đói, giảm nghèo nhanh và bền vững. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả các chính sách đã ban hành để nâng cao hiệu lực và hiệu quả của chính sách.

d) Giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc. Bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Xử lý ùn tắc giao thông ở các thành phố lớn.

3. Về bảo vệ môi trường

a) Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường; có các chế tài xử phạt hành chính, xử lý hình sự và bồi thường thiệt hại đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng, gây ô nhiễm môi trường.

b) Tiếp tục giải quyết tình trạng suy thoái môi trường ở khu vực các nhà máy, các khu công nghiệp, các khu đông dân cư; cải tạo và xử lý môi trường trên các sông, hồ, ao, kênh, mương bị ô nhiễm nặng; chú trọng xử lý chất thải nguy hại, chất thải y tế; khảo sát, phát hiện, xử lý các loại chất độc hóa học, điôxin tồn lưu sau chiến tranh.

c) Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai, sự biến động khí hậu bất lợi đối với môi trường; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức về môi trường, xác định rõ việc gìn giữ và bảo vệ môi trường là trách nhiệm của toàn xã hội.

4. Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng.

a) Tiếp tục thực hiện chương trình tổng thể về cải cách hành chính để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý bộ máy nhà nước.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước.

c) Tiếp tục cải cách chế độ công vụ, bao gồm công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách khác.

d) Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

đ) Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tham ô, lãng phí, bảo đảm chất lượng các công trình, dự án. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ, việc vi phạm.

5. Nâng cao chất lượng xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện, chú trọng trang bị và các điều kiện bảo đảm khác. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, công tác thông tin tuyên truyền; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thông tin, tuyên truyền với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

6. Nâng cao chất lượng phân tích, dự báo tình hình trong nước và quốc tế, đặc biệt là những biến động về tình hình kinh tế, tài chính thế giới. Chủ động xây dựng các phương án ứng phó với tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới tới kinh tế nước ta trong mọi tình huống.

II. Nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2010

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2010 phải được xây dựng theo đúng chính sách, chế độ và trên cơ sở bám sát dự báo tình hình đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh năm 2010. Đối với các khoản thu ngân sách nhà nước năm 2009 của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phát sinh sau khi đã hết thời gian thực hiện giãn thuế; các khoản thu phát sinh năm 2009 được phép giãn chuyển sang nộp năm 2010; các khoản thu phát sinh từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi thuế, giao Bộ Tài chính tổng hợp, đề xuất biện pháp xử lý, kể cả việc xử lý nợ thuế, phạt chậm nộp thuế phát sinh trước ngày Luật Quản lý thuế có hiệu lực thi hành.

Dự toán thu ngân sách nhà nước xây dựng với mức động viên phần đầu đạt trên 21% GDP, trong đó thu thuế và phí trên 20% GDP. Dự toán thu nội địa của cả nước (không kể thu từ dầu thu, thu tiền sử dụng đất) tăng bình quân tối thiểu 16% - 18% so với đánh giá ước thực hiện năm 2009 (đã loại trừ các yếu tố tác động do thực hiện miễn, giảm, giãn thuế trong năm 2009). Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng tối thiểu 5% - 7% so với đánh giá ước thực hiện năm 2009 (đã loại trừ các yếu tố tác động do thực hiện miễn, giảm, giãn thuế trong năm 2009).

Cùng với việc xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2010, các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả thực hiện Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ và các văn bản có liên quan (Quyết định số 16/2009/QĐ-TTg ngày 21 tháng 01 năm 2009, Quyết định số 58/2009/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, ...) về một số giải pháp thuế nhằm thực hiện chủ trương kích cầu đầu tư và tiêu dùng, ngăn chặn suy giảm kinh tế, tháo gỡ khó khăn đối với doanh nghiệp.

2. Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2010 được xây dựng trên cơ sở các quy định pháp luật về chế độ, chính sách, định mức hiện hành và yêu cầu kinh phí thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quan trọng, đảm bảo yêu cầu triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán. Trong đó, các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm chủ động dự kiến đầy đủ các nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách chế độ, nhiệm vụ mới (nếu có); bảo đảm các chế độ, chính sách dự kiến ban hành thực hiện từ năm 2010 phải được cân đối đủ nguồn lực, không để xảy ra tình trạng thiếu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, các chế độ, chính sách đã ban hành và các nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Các Bộ, ngành khi đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các chính sách, chế độ, cần thực hiện điều tra, khảo sát để nắm chắc số lượng đối tượng, dự kiến nhu cầu kinh phí; tính toán lồng ghép giữa các chính sách, chế độ dự kiến sửa đổi hoặc ban hành mới với các chính sách hiện hành, phối hợp với cơ quan tài chính để tính toán, bảo đảm khả năng bố trí đủ nguồn thực hiện trước khi trình các cấp có thẩm quyền ban hành.

Đối với ngân sách địa phương, năm 2010 vẫn là năm trong thời kỳ ổn định ngân sách 2007 - 2010, nên dự toán chi cân đối được xây dựng trên cơ sở nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (nếu có) được ổn định theo mức Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân quyết định, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp trên đã giao năm 2007 (riêng Hà Nội thực hiện theo Nghị quyết số 705/2008/NQ-UBTVQH12 ngày 19 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

Khi xây dựng dự toán và bố trí ngân sách nhà nước năm 2010, các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương cần chú ý các nội dung sau:

a) Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển theo hướng tiếp tục quán triệt việc thực hiện các giải pháp về rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại vốn đầu tư, tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư trong quá trình tổ chức thực hiện, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Dự toán chi đầu tư phát triển năm 2010 cần tập trung bố trí chi đầu tư phát triển cho các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, công tác giảm nghèo giai đoạn 2006 - 2010, trong đó ưu tiên vốn các dự án, công trình trọng điểm quốc gia, các mục tiêu ưu tiên đầu tư của Nhà nước; tiếp tục ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển nguồn nhân lực cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, phát triển nông nghiệp nông thôn, an ninh, quốc phòng.

Các Bộ, ngành, địa phương phải bố trí dự toán chi đầu tư phát triển năm 2010 tập trung để bảo đảm đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA; tập trung vốn cho các công trình, dự án chuyển tiếp có hiệu quả, các dự án, công trình trọng điểm, có hiệu quả, cấp bách đề điều, thủy lợi, phát triển giao thông nông thôn, hạ tầng các khu phân lũ, chậm lũ, hạ tầng du lịch,... hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2010; đảm bảo vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư; thanh toán khoản nợ khối lượng xây dựng cơ bản đã hoàn thành của các công trình; bố trí hoàn trả vốn ứng trước theo quy định. Số vốn còn lại bố trí cho các dự án, công trình khởi công mới, trong đó ưu tiên vốn các dự án, công trình trọng điểm quốc gia, các dự án đã được phê duyệt và có đầy đủ thủ tục đầu tư;

kiên quyết định hoãn, giãn khởi công và không bố trí vốn các dự án không có trong quy hoạch được duyệt, chưa đủ thủ tục theo quy định, còn nhiều vướng mắc về thủ tục đầu tư, chưa giải phóng mặt bằng, các dự án khác chưa thật sự cấp bách, không mang lại hiệu quả.

Thực hiện bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư phát triển từ ngân sách trung ương để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135 (giai đoạn II), Chương trình 134, Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo, Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng; vốn đối ứng các dự án ODA; hỗ trợ địa phương thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, đầu tư nâng cấp hệ thống y tế cấp tỉnh và đầu tư các công trình di tích văn hoá quốc gia,...; trong đó ưu tiên cho ngân sách địa phương tại các khu vực trung du và miền núi Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, vùng đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn, các địa phương thực sự khó khăn.

b) Xây dựng dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, văn hoá, y tế, môi trường, khoa học - công nghệ, xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, hoạt động của Đảng, các đoàn thể theo đúng chính sách, chế độ, định mức hiện hành; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực; bảo đảm bố trí chi ngân sách cho các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, lĩnh vực khoa học và công nghệ, lĩnh vực văn hoá thông tin, sự nghiệp bảo vệ môi trường theo đúng yêu cầu trong các nghị quyết của Đảng, Quốc hội.

Các Bộ, ngành, địa phương chủ động xây dựng dự toán kinh phí để tổ chức xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, các Bộ, ngành, địa phương phải cơ cấu lại nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước cho phù hợp, trên cơ sở thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, thực hiện thí điểm chuyển một số đơn vị sự nghiệp công lập có điều kiện sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp.

Các Bộ, ngành, địa phương trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ quản lý của mình đẩy mạnh triển khai có hiệu quả công tác xã hội hoá các lĩnh vực dịch vụ công theo quy định của Chính phủ.

c) Về dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135 (giai đoạn II), Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng: các Bộ, cơ quan quản lý Chương trình căn cứ vào quyết định phê duyệt chương trình của Thủ tướng Chính phủ cho giai đoạn 2006 - 2010, xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và dự toán ngân sách năm 2010 của các chương trình mục tiêu quốc gia,

Chương trình 135 (giai đoạn II), Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 báo cáo Chính phủ, Quốc hội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Đồng thời, trên cơ sở ước thực hiện năm 2009, dự kiến kế hoạch năm 2010, thực hiện đánh giá cụ thể, chi tiết theo từng chương trình, dự án, có so sánh với mục tiêu, yêu cầu, kế hoạch đặt ra, từ đó đánh giá hiệu quả chi ngân sách nhà nước; phân tích kỹ những kết quả đạt được, các mặt hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

d) Chủ động cân đối nguồn chi từ ngân sách nhà nước để bảo đảm thực hiện chi cải cách tiền lương thời gian tới; đồng thời tiếp tục huy động các nguồn tài chính khác theo quy định để chủ động thực hiện. Các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các địa phương, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định các biện pháp tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

đ) Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) thực hiện lập dự toán đầy đủ theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), trong đó chú ý lập chi tiết vốn ODA, vốn đối ứng cho từng chương trình, dự án, theo tính chất nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản và kinh phí sự nghiệp, bảo đảm phù hợp với tiến độ thực hiện.

e) Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương được giao thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ cần dự kiến khả năng triển khai thực hiện và nhu cầu vốn trong năm 2010, gửi các Bộ, cơ quan được giao chủ trì quản lý chương trình đầu tư bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ để tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ, Quốc hội.

g) Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương các cấp ưu tiên bố trí dự phòng ngân sách để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

3. Xây dựng dự toán ngân sách địa phương các cấp: ngoài việc thực hiện các yêu cầu nêu tại điểm 1, điểm 2 nói trên, công tác xây dựng dự toán ngân sách địa phương các cấp còn phải bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Việc xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phải tích cực, phù hợp với tốc độ tăng trưởng thu các năm trước, phù hợp với khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2009, dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2010 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế trên địa bàn, chú ý đến những nguồn thu dự kiến phát sinh mới trên địa bàn để tính đúng, tính đủ nguồn thu đối với từng lĩnh vực, từng khoản thu theo chế độ.

b) Xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương

Trên cơ sở căn cứ vào nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (nếu có) được giao ổn định để xác định nguồn ngân sách địa phương; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2010; chế độ, chính sách, định mức chi hiện hành. Trong phạm vi nguồn thu ngân sách địa phương đã được xác định như trên, xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương cụ thể đối với từng lĩnh vực chi, trong đó cần tập trung nguồn lực bảo đảm các lĩnh vực chi giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học công nghệ, văn hoá thông tin, sự nghiệp môi trường theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội; bảo đảm kinh phí chi thường xuyên cho công tác quy hoạch trên địa bàn.

Đối với dự toán chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương như các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135, Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng và các chương trình, dự án quan trọng khác, dự toán được xác định trên cơ sở tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển theo Quyết định số 210/2006/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan. Vốn bổ sung thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo theo Nghị quyết của Chính phủ và các đề án, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất, các địa phương chủ động dự kiến số thu trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch và khả năng thực hiện; đồng thời, lập phương án bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản tương ứng với nguồn thu này để tập trung cho các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; ưu tiên bố trí đủ kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và Nghị quyết của Quốc hội.

d) Nguồn thu từ xổ số kiến thiết tiếp tục được sử dụng để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội trên địa bàn và thực hiện quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước (không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước). Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dự kiến số thu, lập phương án phân bổ, sử dụng số thu này để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, tập trung bố trí vốn bảo đảm hoàn thành cơ bản cho hai mục tiêu giáo dục và y tế (trong đó sử dụng tối thiểu 20% để thực hiện Đề án kiên cố hoá trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2009 - 2012), số còn lại (nếu có) mới đầu tư cho các công trình phúc lợi xã hội quan trọng khác của địa phương.

đ) Các địa phương chủ động tính toán dành nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2010 theo các nguyên tắc đã áp dụng trong năm 2009. Giao Bộ Tài chính chủ trì hướng dẫn cụ thể nội dung này.

e) Xây dựng kế hoạch huy động và thanh toán (cả gốc và lãi) các nguồn vốn vay cho đầu tư phát triển theo đúng quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ.

g) Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tình hình thực hiện dự toán đối với các khoản được bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2009, căn cứ các chính sách và chế độ hiện hành, xây dựng dự toán chi thực hiện các dự án, nhiệm vụ quan trọng đề nghị bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 29 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

4. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả chi tiêu ngân sách năm 2009; tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quyết toán và kiểm tra phê duyệt quyết toán ngân sách năm 2008 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2007; tiến hành xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện và kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật.

5. Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương và các cấp chính quyền địa phương, đơn vị phải quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng; bảo đảm việc xây dựng dự toán ngân sách, bố trí, sử dụng ngân sách thực sự tiết kiệm và có hiệu quả.

6. Các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương phải báo cáo thuyết minh rõ ràng, chi tiết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2010 theo đơn vị thực hiện và từng nhiệm vụ chi quan trọng theo quy định.

C. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Phân công thực hiện

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tính toán, xác định các phương án, các cân đối lớn để làm cơ sở hướng dẫn cho các Bộ, ngành, các địa phương xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010.

b) Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán chi đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2010; phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, địa phương thực hiện thí điểm xây dựng kế hoạch tài chính và kế hoạch chi tiêu trung hạn giai đoạn 2010 - 2012.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; kế hoạch trợ giúp đào tạo nguồn lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, bao gồm cả kế hoạch trợ giúp phát triển nguồn nhân lực trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2010.

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức làm việc với các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước) về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010, dự toán chi đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2010.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính dự kiến phương án phân bổ chi đầu tư phát triển của ngân sách trung ương cho các Bộ, cơ quan Trung ương và số bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình, dự án quan trọng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thẩm định và tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình 135, Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng.

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương đánh giá tổng kết tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ có mục tiêu và các chương trình, dự án khác giai đoạn 2006 - 2010. Trên cơ sở đánh giá của các Bộ, ngành và địa phương phối hợp với Bộ Tài chính dự kiến các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án lớn triển khai trong giai đoạn 2011 - 2015, trình Thủ tướng Chính phủ.

g) Đánh giá thực hiện các nguyên tắc và tiêu chí phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2007 - 2010. Chuẩn bị việc xây dựng các nguyên tắc và tiêu chí phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn mới.

2. Bộ Tài chính

a) Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2009, trong đó chú ý đánh giá tình hình thu ngân sách nhà nước do thực hiện các chính sách miễn, giảm, giãn thuế trong năm 2009 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2010.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương xây dựng dự toán kinh phí phục vụ cho việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020; Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương án phân bổ chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2010, dự kiến số bổ sung có mục tiêu chi thường xuyên năm 2010 từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương.

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức làm việc với các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước) về dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn 2010 - 2012 (đối với các Bộ, địa phương làm thí điểm).

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2010; phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2010, trình Chính phủ cho ý kiến đề trình Quốc hội quyết định.

e) Đánh giá tình hình thực hiện các tiêu chí, định mức chi thường xuyên thuộc nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2007 - 2010 và dự kiến chuẩn bị cho việc xây dựng các tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên thuộc nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn mới.

3. Các Bộ, cơ quan chủ trì quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia, Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng, các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2009 - 2010... (dưới đây gọi tắt là chương trình, dự án) do nhiều bộ, cơ quan, đơn vị và địa phương phối hợp thực hiện

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn các Bộ, cơ quan, đơn vị và các địa phương liên quan đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án năm 2009 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2010.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan dự kiến nhiệm vụ và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách (trong phạm vi tổng mức dự kiến kinh phí do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thông báo) cho từng Bộ, cơ quan, đơn vị và các địa phương liên quan, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để thẩm định, tổng hợp trình Chính phủ, trình Quốc hội quyết định.

c) Tổ chức đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án trong giai đoạn 2006 - 2010, trong đó chú trọng tới đánh giá tình hình tổ chức thực hiện, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được phê duyệt, nguồn lực bố trí để thực hiện và hiệu quả của các chương trình, dự án.

4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, các địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước

a) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 của ngành, lĩnh vực phụ trách và của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình.

b) Các Bộ, cơ quan nhà nước theo chức năng của mình, trên cơ sở tính toán các nguồn lực có thể khai thác được, xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực mình phụ trách. Đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách hiện hành, trình cấp thẩm quyền ban hành trước thời điểm lập dự toán ngân sách (trước ngày 20 tháng 7 năm 2009), thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ, các cơ quan liên quan làm căn cứ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2010.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Hướng dẫn, tổ chức và chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước của địa phương.

b) Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi về dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 nhằm tạo sự đồng thuận cao, trình cấp có thẩm quyền quyết định; đồng thời, báo cáo các cơ quan Trung ương theo quy định.

II. Tiến độ xây dựng kế hoạch

1. Trong tháng 6 năm 2009, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010; Bộ Tài chính hướng dẫn công tác lập kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn giai đoạn 2010 - 2012 cho các Bộ, ngành và địa phương.

2. Từ tháng 6 cho đến khi cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, các địa phương, cơ quan, đơn vị khác có sử dụng ngân sách nhà nước triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010, kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn giai đoạn 2010 - 2012 (đối với các Bộ, địa phương tham gia thí điểm); và gửi báo cáo đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước trước ngày 20 tháng 7 năm 2009.

3. Trong tháng 8 năm 2009, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010; đồng thời, dự kiến phương án phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2010.

4. Trong tháng 9 năm 2009, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 để Chính phủ cho ý kiến, hoàn chỉnh, trình Quốc hội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Trước ngày 20 tháng 11 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2010 cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương, các cơ quan, đơn vị khác trên cơ sở các Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010.

6. Trước ngày 25 tháng 11 năm 2009, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, các địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có sử dụng ngân sách nhà nước năm 2010.

7. Trước ngày 10 tháng 12 năm 2009, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương và các địa phương quyết định xong phương án phân bổ kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước cho cấp dưới trên cơ sở nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính. Bảo đảm dự toán ngân sách cấp xã được quyết định trước ngày 31 tháng 12 năm 2009.

8. Trước ngày 31 tháng 12 năm 2009, các đơn vị dự toán quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách cho từng đơn vị trực thuộc trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được cấp có thẩm quyền giao, hướng dẫn.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty 91;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b). M **460**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng